

Chương chín: SÁCH RÚT (*)

Alice L. Laffey

Tài liệu Tham khảo

1. Beattie, D. R. G., *Jewish Exegesis of the Book of Ruth* [Chú Giải Do Thái về Sách Rút] 10. 1108-18.
Bertholet, A., "Das Buch Ruth," in *Die Fünf Megilloth* [“Sách Rút” trong Năm Sách Cuộn] (KHAT 17; Freiburg, 1898).
Bertman, S., "Symmetrical Design in the Book of Ruth [Thiết kế đối xứng trong Sách Rút]," *JBL* 84 (1965) 165-68.
Boecker, H.J., *Law and the Administration of Justice in the Old Testament and the Ancient East* [Luật pháp và Quản lý Công lý trong Cựu Ước và Phương Đông Cổ thời] (Minneapolis, 1980).
Campbell, E. F., Jr., *Ruth* (AB 7; GC, 1975).
Craghan, J., *Esther, Judith, Tobit, Jonah, Ruth* (OTM 16; Wilmington, 1982) 197-226.
Eissfeldt, EOTI 477-83.
Fisch, H., "Ruth and the Structure of Covenant History [Rút và Cấu trúc của Lịch sử Giao ước]," *VT* 32 (1982) 425-37.
Gerleman, G., *Ruth* (BKAT 18/1; Neukirchen, 1960).
Glanzman, G. S., "The Origin and Date of the Book of Ruth [Nguồn gốc và Ngày tháng của Sách Rút]," *CBQ* 21 (1959) 201-7.
Gordis, A., "Love, Marriage, and Business in the Book of Ruth [Tình yêu, Hôn nhân và Kinh doanh trong Sách Rút]," trong *A Light Unto My Path* [Ánh sáng dẫn đường con đi] (Fest. J. M. Myers; biên tập. H. N. Bream, et al., Phi, 1974) 241-64.
Gray, J., *Joshua, Judges, and Ruth* (NCB; London, 1967).
Green, B., "The Plot of the Biblical Story of Ruth [Cốt truyện của Câu Truyện Kinh thánh về Rút]," *JSOT* 23 (1982) 55-68.
Gunkel, H., "Ruth," in *Reden und Aufsätze* [Sách Rút, Dẫn từ và Tiểu luận] (Göttingen, 1913) 65-92.
Haag, H., "Ruth," *DBSup* 10. 1108-18.
Hals, R., *The Theology of the Book of Ruth* [Thần học về Sách Rút] (FBBS CTSOTSup2; Sheffield, 1977).
Hertzberg, H. W., *Die Bücher Josua, Richter, Ruth* [Các sách Giô-suê, Thủ lãnh, Rút] (ATD 9; ấn bản lần thứ 2; Göttingen, 1959) 255-81.
Humbert, P., "Art et leçon de l'histoire de Ruth [nghệ thuật và bài học của câu truyện về Rút]," *RTP* 26 (1939) 257-86.
Hunter, A., "How Many Gods Had Ruth? [Sách Rút có bao nhiêu vị Chúa]" *SJT* 34 (1981) 427-36.
Jouon, P., *Ruth* (Rome, 1924).
Keil, C. F., và Delitzsch, F., *Joshua, Judges, Ruth, I & II Samuel* [Giô-su-ê, Thủ lãnh, Rút, I & II Sa-mu-en] (GR, 1978) 465-94.
Loretz, O., "The Theme of the Ruth Story [Chủ đề của Câu chuyện Rút]," *CBQ* 22 (1960) 391-99.
Murphy, R. E., *Wisdom Literature* [Văn chương Khôn ngoan] (FOTL 13; GR, 1981) 84-95.
Myers, J., *The Linguistic and Literary Form of the Book of Ruth* [Hình thức ngôn ngữ và văn học của Sách Rút] (Leiden, 1955).
Petrus Cellensis, *Commentaria in Ruth* [Bình luận sách Rút] (CC 54; Turnholt, 1983).
Rauber, F. D., "Literary Values in the Bible: The Book of Ruth, [Giá trị văn học trong Kinh thánh: Sách Rút]," *BL* 89 (1970) 27-37.
Rudolph, W., *Das Buch Ruth* [Sách Rút] (KAT 17/1; Gütersloh, 1962) 23-72.
Sasson, J., *Ruth* (Baltimore, 1979).
Smith, L. P., "Ruth," *IB* 2. 829-56.
Trible, P., "A Human Comedy." in *God and the Rhetoric of Sexuality* ["một hài kịch con người" trong Thiên Chúa và tu từ tính dục] (OBT 2; Phi, 1978) 166-99.

Dẫn Nhập

2. (I). Thể loại, Mục đích và Niên đại. Hầu hết các học giả (ví dụ: Campbell, Craghan, Eissfeldt, Murphy) đều đồng ý rằng sách Rút là tiểu thuyết, một truyện ngắn lấy bối cảnh lịch sử. Mặc dù câu chuyện có thể hợp lý về mặt lịch sử - trong nhiều thế kỷ, sự thật theo nghĩa đen của nó không bị thách thức - các học giả đã tin rằng cuốn sách là một sáng tạo văn học đạt được một số mục tiêu. Nó thành công trong việc giải trí cho độc giả - với những phức tạp

của cốt truyện, với sự hồi hộp và với một giải nút thỏa mãn - và cũng giữ cho độc giả của nó các mô hình nữ anh hùng và anh hùng Do Thái của nó. Hơn nữa, nó khẳng định khả năng một người không phải người Israel trở thành một người thờ Gia-vê trung thành. Cuối cùng, nó tôn vinh cuộc hôn nhân theo luật Lêvi, truy tìm Vua Đa-vít từ hai cuộc kết hợp theo luật Lêvi.

(Các) Tác giả có thể đã biên soạn sách Rút vì bất cứ lý do nào được nêu ở trên hoặc vì sự phối hợp của chúng. Những nỗ lực để xác định lý do tại sao cuốn sách được viết có liên quan chặt chẽ đến các giả thuyết liên quan đến ngày biên soạn. Sự kiện Rút xuất hiện trong Kinh thánh tiếng Do Thái trong số các *kětûbîm*, các thánh thư (writings), gợi ý một giai đoạn sau trong lịch sử của Israel cho việc biên soạn nó. Việc xác định niên đại sau thời kỳ lưu đày cho phép các học giả đưa ra giả thuyết rằng Rút, theo tinh thần của Đệ nhị luật - Isaia và phù hợp với sự thúc đẩy của Giô-na, được viết ra để củng cố lập trường thần học, một lập trường cho rằng những người không phải là người Do Thái, miễn là họ trung thành với Gia-vê, thì được Gia-vê chấp nhận, và như vậy, cũng nên được người Do Thái chấp nhận. Vào thời điểm khi hôn nhân khác chủng tộc là thuận tiện và có khả năng thông thường nhất, nhiều người (ví dụ: Êt-ra và Nơ-khe-mi-a) cho rằng điều đó là sai. Trong thời kỳ như vậy, sách Rút sẽ là bằng chứng mạnh mẽ cho thấy những người không phải là người Do Thái không nên bị lên án ngay lập tức. Dù sao, một người phụ nữ Mô-áp đã là bà cố của Vua Đa-vít.

Các học giả nào tin rằng cuốn sách này là sản phẩm của thời kỳ lưu đày hoặc thậm chí là sau đó (ví dụ: Bertholet, Eissfeldt, G. Fohrer, Gordis, Gray, O. Pfeiffer, A. Weiser) cũng chỉ ra những gì họ coi là ảnh hưởng của người Can-đê trong văn bản; họ cũng lưu ý đến sự hiện diện của một số từ vựng hiếm khi xuất hiện trong các tác phẩm văn học đầu tiên được chứng thực.

Trong Bản Bảy Mươi, Rút được đặt giữa Thủ Lãnh và 1 Samuen. Mặc dù các học giả đương thời coi đây là sự gián đoạn của dòng đệ nhị luật (Giôsuê-2 Vua), không được soạn thảo bởi biên tập viên duy đệ nhị luật (deuteronomistic) cũng không được thần học của loại này kiểm soát, một chủ trương như vậy phù hợp với cốt truyện. Rút bắt đầu bằng một thông báo rằng các sự kiện được ghi chép trong đó diễn ra "vào thời các thủ lãnh" (1: 1) và kết thúc bằng thông báo rằng Rút là tổ tiên của Vua Đa-vít (4:17,22). Vì sách Thủ Lãnh đề cập đến giai đoạn "khi các thủ lãnh xét xử" và vì Đa-vít xuất hiện trong 1 Sm 16, nên có lý khi cho rằng bất cứ ai cho rằng văn bản có độ chính xác theo nghĩa đen về mặt lịch sử sẽ sắp xếp lại các sách để Rút có vị trí hợp lý trong trình tự. Nếu chấp nhận sự sắp xếp lại, thì người ta có nhiều khả năng xác định niên đại của sách vào thời kỳ đầu của chế độ quân chủ, thậm chí có thể là thời trị vì của Sa-lô-môn.

Sự ủng hộ cho việc xác định niên đại của sách Rút vào thời kỳ chế độ quân chủ cũng có thể được tìm thấy trong giả thuyết cho rằng tác giả của sách có ý định sử dụng tác phẩm này để xác lập dòng dõi của Đa-vít (Joüon, Loretz). Sau đó, trọng tâm chuyển từ sự kiện Rút là người Mô-áp sang những người mẫu mực kính sợ Thiên Chúa (Myers) tạo nên tổ tiên của Đa-vít. (Sự kiện cuộc hôn nhân của Đa-vít với một người không phải là người Israel trong 1 Sm 25:43 không phải là vấn đề - tức là nó không dẫn đến việc thờ ngẫu tượng hoặc sự bất trung khác với Gia-vê - càng củng cố thêm cho lập trường này.) Hơn nữa, ngôn ngữ của văn bản và đặc biệt là sự khẳng định về hôn nhân theo luật Lê-vi không nhất thiết đẩy Rút vào cảnh lưu đày hoặc sau đó (ví dụ: Campbell, Craghan, Delitzsch, Hertzberg, Rudolph).

Một thỏa hiệp về niên đại đã đạt được bởi các học giả đưa ra giả thuyết về quyền tác giả tiên khởi và sau này cho sách Rút (ví dụ: Glanzman, Sasson, Smith). Rất có thể cốt truyện cơ bản đã được truyền miệng nhiều thế kỷ trước khi biên tập và tô điểm lần cuối.

3. (II). Thông điệp. Một chủ đề thẩm nhuận câu chuyện là lòng trung thành (*hesed*), lòng trung thành nảy sinh từ sự ràng buộc giao ước (Gordis). Naomi cầu nguyện xin Chúa hành động theo lòng trung thành với giao ước đối với các con dâu của bà, Oóc-pa (Orpah) và Rút, những người đã hành động như vậy đối với người chết và đối với bà (1:8). Sau đó, Naomi ngợi khen Chúa, là Đấng, qua sự quan tâm của Bô-át (Boaz) đối với Rút, đã thể hiện lòng trung thành với giao ước đối với cả người chết và người sống (2:20). Cuối cùng, Bô-át cầu xin Chúa ban phước cho Rút vì lòng trung thành sâu sắc với giao ước của bà: bà không chỉ chăm sóc mẹ chồng góa của mình; bà còn tìm kiếm Bô-át, họ hàng gần của người chồng đã khuất, để làm người bạn đời tương lai của chính mình (3:10).

Lòng trung thành với giao ước trong sách Rút phản ánh giao ước của Israel với Gia-vê. Họ là dân của Chúa, và Gia-vê là Chúa của họ. Naomi cầu xin Chúa ban hạnh phúc cho các con dâu của bà; những lời bà nói với Rút về Bô-át là lời cầu nguyện xin Chúa ban phước cho ông. Tương tự như vậy, những lời của Bô-át nói với Rút là lời cầu nguyện xin Chúa ban phước cho bà.

Mối quan hệ giữa các nhân vật với nhau chứng tỏ một lòng trung thành dựa trên niềm tin vững chắc rằng Gia-vê sẽ trung thành với dân giao ước của mình. Oóc-pa và Rút vẫn trung thành với mẹ chồng góa của họ. Mặc dù Oóc-pa cuối cùng trở về nhà ở Mô-áp, cô đã sẵn lòng đi cùng Naomi đến Giu-đa. Naomi ca ngợi lòng trung thành như vậy. Bô-át nhấn mạnh cam kết của mình đối với lòng trung thành với giao ước bằng cách cho phép một góa phụ thu thập những gì còn sót lại từ vụ thu hoạch của mình (Đệ nhị luật 24: 19-21) và bằng cách bảo vệ những góa phụ trong gia đình họ hàng đã khuất của mình. Rút, người đã chấp nhận Chúa của Israel, sẽ tìm kiếm một cuộc hôn nhân theo luật Lê-vi.

4. Thực hành hôn nhân theo luật Lê-vi đã tạo điều kiện cho việc duy trì dòng dõi kiểu tổ phụ trong những gia đình mà người chồng qua đời trước khi vợ thụ thai bất cứ đứa con nào (Boecker, Gordis). Bởi vì người Israel cổ thời không tin vào cuộc sống sau khi chết, nên cách duy nhất để tiếp tục hiện hữu sau khi chết là thông qua con cái. Do đó, việc không có con cái có nghĩa là người ta sẽ không còn hiện hữu ở Israel. Để ngăn chặn thảm kịch như vậy, luật Lê-vi đã dự liệu rằng em trai của người đàn ông đã khuất (hoặc họ hàng nam gần nhất) phải lấy và kết hôn với góa phụ của người đã khuất để bà có thể sinh một đứa con, trên thực tế, được coi là con của người đàn ông đã chết. Một tập tục như vậy giúp duy trì tên tuổi và dòng dõi của người đàn ông đã chết ở Israel cũng như giữ lại tài sản của ông ta trong gia đình (Fisch, Gordis, Loretz). Đệ Nhị Luật 25:5-10 có thể chỉ ra rằng tập tục này đã bị hạn chế, trong khi Lê-vi 18:16 và 20:21 cho rằng hôn nhân theo luật Lê-vi cuối cùng đã trở nên không thể chấp nhận được.

Các học giả theo chủ nghĩa nữ quyền (ví dụ: Tribble) chỉ ra rằng luật Lê-vi là một ví dụ điển hình về chế độ tổ phụ. Mục đích của người phụ nữ làm vợ ở đây được miêu tả là đối tác để sinh con cho một người đàn ông; nếu anh ta chết trước khi cô ấy hoàn thành sứ mệnh làm mẹ của mình, cô ấy phải tự nguyện - vì lợi ích của chồng mình - để phục vụ cho người thân của anh ta. Mặc dù một người đàn ông nên sẵn lòng trở thành chồng mới của chị dâu mình (nhưng nên xem Sáng thế 38:9), người phụ nữ trung thành - theo thuật ngữ tổ phụ- là người có lương tâm về việc tạo ra một hậu duệ cho người chồng đã chết của mình (ví dụ, Ta-ma

trong Sáng thế 38; xem Rút 4:12). Pe-rét (Perez) là đứa con mà Ta-ma thụ thai qua Giu-đa để hoàn thành nghĩa vụ theo luật Lê-vi với E (Er) (Sáng thế 38:29). Tương tự như vậy, Ô-vết (Obed) là đứa con mà Rút thụ thai qua Bô-át để hoàn thành nghĩa vụ theo luật Lê-vi với Mác-lôn (Mahlon) (Rút 4:17).

(*)*The New Jerome Biblical Commentary, Student Edition các tr.553-554*